

Bản án số: **19/2017/HSST**;
Ngày: **21/7/2017**.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cao Tuấn**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Văn Thành**;
2. Ông: **Phạm Văn Bé**;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thơm** – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên
tòa:* Ông **Nguyễn Văn Tiên** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2017, tại nhà văn hóa xã Y thuộc ấp P, xã Y,
Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm
vụ án hình sự thụ lý số 18/2017/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017 theo quyết định
đưa vụ án ra xét xử số 20/2017/QĐST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với bị
cáo:

PHẠM D (tên thường gọi Sáu X)

- Sinh năm 1984, tại tỉnh Quảng Nam;
- Chứng minh nhân dân: 312 400 772;
- Địa chỉ: ấp P, xã Y, huyện G, Tiền Giang;
- Dân tộc: kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không;
- Nghề nghiệp: làm ruộng;
- Trình độ học vấn: 3/12;
- Cha: Phạm D (chết); mẹ: Phan Thị T (Sống);
- Vợ: Nguyễn Thị Ngọc L; có 02 con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010;
- Tiền án; Tiền sự: không;
- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2017 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại: **Nguyễn Văn D** – sinh năm 1971 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

- 1/ **Võ Thị Thu A** – sinh năm 1972 (có mặt);
- 2/ **Nguyễn Văn D** – sinh năm 1992 (có mặt);
- 3/ **Nguyễn Rạng Minh N** – sinh năm 1994 (có mặt);
- 4/ **Nguyễn Thị Kim N** – sinh năm 1998 (có mặt);
- 5/ **Lê Thị Hời** – sinh năm 1948 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp P, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Trước N – sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp P, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

** Người làm chứng:*

1/ **Nguyễn Thị Ngọc L** – sinh năm 1984 (có mặt);

Địa chỉ: ấp P, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

2/ **Nguyễn Thị Thanh T** – sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp P, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 10/5/2017, sau khi đã có uống rượu anh Nguyễn Văn D phát sinh mâu thuẫn cự cãi với bị cáo Phạm D (anh D là anh vợ của bị cáo D) về việc bị cáo D đã lấy chai keo silicon của anh Nguyễn Trước N (anh N là em ruột của anh D) đem về trét chống đột nhà của bị cáo D. Bị cáo D cãi lại thì bị anh D dùng chân đạp trúng chân và bị cáo D đá lại anh D thì được anh N can ngăn và đưa anh D về nhà.

Sau khi về nhà, anh D tiếp tục cự cãi với bị cáo D, nên bị cáo D có lời lẽ thách thức lại với anh D. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo D lấy xe định đi công việc thì bị anh D chặn xe lại ngay cổng rào trước nhà và đá bị cáo D bằng tay nhưng chỉ trúng nón bảo hiểm. Bị cáo D xuống xe đá lại và dùng chân phải đạp một cái trúng vào vùng thắt lưng làm anh D bị té bật ngựa ra sau đập đầu xuống mặt đường, bị cáo D tiếp tục tiến lại dùng chân phải đạp anh D một cái trúng vào vùng ngực sau đó lấy xe bỏ đi. Lúc này có chị Nguyễn Thị Ngọc L (vợ bị cáo D và là em gái anh D) và chị Nguyễn Thị Thanh T (vợ anh N và là em dâu anh D) nhìn thấy nên đi ra cùng mọi người xung quanh đỡ anh D vào nhà. Do anh D bị xung bầm tụ máu phía sau đầu và bị bất tỉnh nên đã kêu xe cấp cứu chở đến Bệnh viện đa khoa khu vực Gò Công cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung tâm Tiền Giang và Bệnh viện Chợ Rẫy – thành phố Hồ Chí Minh để điều trị nhưng đến 04 giờ 30 phút ngày 11/5/2017 thì anh D tử vong.

Ngày 11/05/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện G ra Quyết định trưng cầu giám định số 67 để trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang tiến hành giải phẫu tử thi và xác định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn D. Căn cứ kết luận giám định tử thi số 89/GĐPY-PC54 ngày 01/06/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tiền Giang kết luận Nguyễn Văn D bị:

- Bầm tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng trán - đỉnh - thái D phải.
- Nứt xương hộp sọ vùng trán phải.
- Nứt đường khớp liên đỉnh.
- Tụ máu dưới màng cứng vùng trán - đỉnh hai bên, số lượng 150 gam máu cục.
- Não phù nề, sung huyết toàn bộ hai bán cầu đại não và tiểu não.
- Tụ máu dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não, tập trung nhiều vùng trán - thái D - đỉnh hai bên.
- Tụ máu dưới nhện toàn bộ mặt trên tiểu não.
- Dập nhu mô não mặt trước - dưới thùy trán hai bên.
- Dập nhu mô não thùy thái D hai bên.

Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Tại Cáo trạng số 19/KSĐT ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Phạm D về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội D và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm D từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự N của các đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

Ngoài ra khi bị cáo đầu thú, cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ một giấy chứng minh nhân dân số 312400772 của bị cáo D. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo khi chấp hành xong hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về phụ vợ nuôi dạy 02 con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Phạm D khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, thương tích để lại trên người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: Do giữa anh Nguyễn Văn D và bị cáo Phạm D có mâu thuẫn, cãi vã, xô xát nhau từ trước nên vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/5/2017, khi bị cáo D lấy xe mô tô định đi công việc thì bị anh D chặn xe lại ngay cổng rào trước nhà và anh D dùng tay đá bị cáo D nhưng chỉ trúng nón bảo hiểm. Bị cáo D xuống xe đá lại và dùng chân phải đạp một cái trúng vào vùng thắt lưng làm anh D té bật ngửa ra sau đập đầu xuống mặt đường, dẫn đến anh D bị chấn thương sọ não và đã chết vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 11/5/2017. Theo quy định tại khoản 1 điều 104 Bộ luật hình sự thì “Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11 % đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”

Tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự quy định “Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”. Như vậy hành vi của bị cáo D dùng chân đạp vào vùng thắt lưng làm anh D té đập đầu xuống đường chấn thương sọ não dẫn đến anh D chết đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Lẽ ra khi thấy người bị hại đã uống rượu say thì bị cáo phải biết nhẫn nhịn không nên tranh cãi hay thách thức người bị hại. Tuy nhiên xuất phát từ bản tính xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo đã dùng chân đạp vào vùng thắt lưng của anh D làm anh D té ngã xuống đường gây chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Hành vi, hậu quả thực hiện tội phạm của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại; bị cáo đã ra đầu thú; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các đại diện hợp pháp của người bị hại tự N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Riêng đối với số tiền là chi phí điều trị và chi phí mai táng mà anh Nguyễn Trước N đã bỏ ra,

tại cơ quan điều tra anh N không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với một giấy chứng minh nhân dân số 312400772 của bị cáo D khi bị cáo đầu thú cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ. Xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần xét trả lại cho bị cáo khi chấp hành xong hình phạt tù.

* Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

* Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Phạt bị cáo **Phạm D** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2017.

Giao cho cơ quan thi hành án hình sự tiếp tục tạm giữ một giấy chứng minh nhân dân số 312400772 của bị cáo D và trả cho bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự N của các đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo D bồi thường gì về dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Công an huyện Gò Công Tây;
- THADS huyện G;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Bị hại, Người có QLVN liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn. tq

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cao Tuấn

